TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2024/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày 11 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2024, giữa:

* ***Nguyên đơn***: Chị **Đinh Thị Mai A** - sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã Đ, huyện Ư, TP. Hà Nội

* ***Bị đơn***: Anh **Vũ Hồng Q** – sinh năm 1986

Nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã Đ, huyện Ư, TP. Hà Nội

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị Mai A và anh Vũ Hồng Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Mai A và anh Vũ Hồng Q thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Đinh Thị Mai A và anh Vũ Hồng Q đều xác nhận có 03 con chung. Sau ly hôn, giao chị Mai A là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 01 con chung là cháu Vũ Thanh H – sinh ngày 13/01/2021;

giao anh Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung là cháu Vũ Hải N– sinh ngày 29/01/2012 và Vũ Lan H – sinh ngày 16/7/2015; tạm hoãn tiền xấp dưỡng nuôi con đối với chị Mai A và anh Q cho đến khi có thay khác. Chị Mai A và anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai cản trở.

2.3. Về tài sản và công nợ chung: Chị Đinh Thị Mai A và anh Vũ Hồng Q đều không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Ghi nhận việc chị Đinh Thị Mai A tự nguyện nộp tất cả 150.000 đồng án phí ly hôn và sung vào ngân sách nhà nước số tiền là 150.000 đồng; được đối trừ với số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0011623 ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hòa;
- Đương sự;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện